

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 242/2024/DS-ST
Ngày: 12-8-2023
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông La Văn Việt;
- Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 637/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2023việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2024/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 204/2024/QĐST-DS, ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Ngọc Như Ý, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trí M, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1996;
- Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Ấp M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Bà Ý có mặt, ông H, bà X vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và những lời trình bày trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Ngô Ngọc Như Ý như sau:

Do chỗ quen biết với bà Nguyễn Thị Kim X nên ngày 14/3/2023, bà có cho bà Nguyễn Thị Kim X vay số tiền 625.000.000 đồng, bà X có ký giấy mượn tiền viết tay, thời gian mượn tiền kể từ ngày 14/3/2023 đến ngày 14/8/2023, không có lãi suất. Nhưng đến ngày 14/8/2023 bà yêu cầu bà X trả tiền cho bà nhưng bà X không trả.

Nay bà yêu cầu vợ chồng bà X và ông H phải trả cho bà số tiền 625.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

2/ Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị Kim X trình bày:

Vào thời điểm năm 2022 bà có vay của bà Ngô Ngọc Như Ý số tiền là 370.000.000 đồng với lãi suất cao, bà đóng lãi cho bà Ý đến tháng 3/2023 thì không còn khả năng đóng lãi nữa. Ngày 14/3/2023, bà Ý ghi giấy nợ cộng tất cả gốc và lãi là 625.000.000 đồng và ép buộc bà ký tên. Bà thừa nhận chữ ký, chữ viết, dấu vân tay trong giấy mượn tiền đề ngày 14/3/2023 là của bà.

Nay bà Ý khởi kiện, bà không đồng ý, do bà đóng lãi cho bà Ý quá nhiều, đồng thời ông Nguyễn Văn H không có liên quan đến giao dịch vay mượn tiền của bà với bà Ý.

3/ Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Qua yêu cầu khởi kiện của bà Ý buộc ông liên đới với vợ ông bà Nguyễn Thị Kim X trả tiền cho bà Ý số tiền 625.000.000 đồng thì ông không đồng ý. Lý do, ông không biết việc vay mượn giữa vợ ông là bà Nguyễn Thị Kim X với bà Ngô Ngọc Như Ý.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Kim X phải trả cho bà số tiền 625.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu ông H phải cùng bà X liên đới trả tiền cho bà. Vì Giấy mượn tiền ngày 14/3/2023 giữa bà và bà X là tự nguyện, không bị ai ép buộc, bà X cần mượn tiền để lấy hàng nên bà cho bà X mượn, bà X nhận đủ

tiền và ký tên, lăn tay vào giấy mượn tiền. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Ngô Ngọc Như Ý khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Kim X trả số tiền vay là 625.000.000 đồng, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Do bị đơn bà Nguyễn Thị Kim X cư trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Kim X đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Ngô Ngọc Như Ý khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim X trả số tiền vay là 625.000.000 đồng theo “Giấy mượn tiền đề ngày 14/3/2023”. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bị đơn bà Nguyễn Thị Kim X trình bày bà bị bà Ý ép buộc.

Xét, “Giấy mượn tiền đề ngày 14/3/2023” có nội dung: “...bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1990; CMND/CCCD số 080190008226, cấp ngày 12/01/2022; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An có mượn của bà Ngô Ngọc Như Ý, sinh năm 16/10/1995; CMND/CCCD số 080195015495, địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; số tiền 625.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng), thời hạn mượn tiền kể từ ngày 14/3/2023 đến ngày 14/8/2023....hai bên cam kết giấy mượn tiền này trong trạng thái tinh thần hoàn toàn minh mẫn, sang suốt không bị lừa dối, ép buộc...”, bà X cho rằng bà bị bà Ý ép buộc ký giấy mượn tiền, nhưng không nộp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị ép buộc, mặc khác bà Nguyễn Thị Kim X thừa nhận có ký tên, lăn tay vào giấy mượn tiền đề ngày 14/3/2023, nên việc bà X cho rằng bị ép buộc là không có căn cứ. Do đó, có đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị Kim X có vay của bà Ngô Ngọc Như Ý số tiền 625.000.000 đồng, đến hạn là ngày 14/8/2023 theo Giấy mượn tiền nói trên thì bà X không trả tiền nên ngày 28/9/2023 bà Ý nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà X trả số tiền vay 625.000.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ý.

[4] Về yêu cầu tính lãi: Do bà Ngô Ngọc Như Ý không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim X phải chịu án phí đối với yêu cầu của bà Ngô Ngọc Như Ý được chấp nhận, bà Ý không phải chịu án phí và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Ngọc Như Ý.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim X phải trả bà Ngô Ngọc Như Ý số tiền vay 625.000.000đ (sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng), trả một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Kim X phải chịu 29.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

- H1 lại cho bà Ngô Ngọc Như Ý số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006101 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THA DS huyện. Đức Hòa;
- Các đương sự.
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thùy Trang